

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN IDICO

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LONG AN IDICO

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	9 -35

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO (sau đây gọi tắt là "Công ty") tiền thân là Công ty Đầu tư và Xây dựng Long An trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Việt Nam - TNHH MTV, được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 2329/QĐ-BXD ngày 16/05/2005 của Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Đầu tư và Xây dựng Long An thành Công ty cổ phần.

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1100503295 ngày 05 tháng 01 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 14 tháng 6 năm 2012 với tổng số vốn điều lệ: 85.500.000.000 đồng.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: IDICO - Long An Investment Construction Joint Stock Company

Trụ sở chính: Đường số 1, Khu dân cư Trung tâm phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị	Ông Nguyễn Ngọc Minh	Chủ tịch
	Ông Nguyễn Xuân Tiên	Ủy viên
	Ông Nguyễn Văn Minh	Ủy viên
	Ông Nguyễn Huy Thiện	Ủy viên (Miễn nhiệm ngày 24/04/2012)
	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Ủy viên (Miễn nhiệm ngày 24/04/2012)
	Ông Võ Hữu Đức	Ủy viên
	Bà Đinh Diệp Nhật Trâm	Ủy viên (Miễn nhiệm ngày 24/04/2012)
Ông Lâm Minh Châu	Ủy viên (Bổ nhiệm ngày 24/04/2012)	

Các thành viên Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này:

Ban Giám đốc	Ông Nguyễn Xuân Tiên	Giám đốc
	Ông Nguyễn Huy Thiện	Phó Giám đốc
	Ông Phạm Văn Lộc	Phó Giám đốc
	Ông Lê Văn Đây	Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 30/11/2012)

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Theo nhận định của Ban Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM) - Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý các Báo cáo tài chính để Báo cáo tài chính không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc. 



Nguyễn Xuân Tiến

Nguyễn Xuân Tiến
Giám đốc

Long An, ngày 30 tháng 03 năm 2013

UIG
C
101
IEM
4E
GIA

Số: 223/2013/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập ngày 30 tháng 3 năm 2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long An - IDICO (gọi tắt là "Công ty") được trình bày từ trang 05 đến trang 35 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 0779/KTV

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM - CPA VIETNAM**Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens**

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2013

Trần Thanh Đăng Sơn
Kiểm toán viên

Chứng chỉ Kiểm toán viên số: 1542/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2012	31/12/2011
			VND	VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		83.935.313.667	65.085.432.951
I. Tiền và các khoản đương tương khác	110	5.1	12.830.315.262	3.084.347.393
1. Tiền	111		12.830.315.262	3.084.347.393
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		34.829.278.586	36.025.412.747
1. Phải thu của khách hàng	131		27.124.456.902	29.825.028.317
2. Trả trước cho người bán	132		665.604.181	2.032.472.234
5. Các khoản phải thu khác	135	5.2	8.383.513.000	5.329.853.645
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(1.344.295.497)	(1.161.941.449)
IV. Hàng tồn kho	140	5.3	31.434.829.876	21.188.646.980
1. Hàng tồn kho	141		31.476.332.684	21.591.073.675
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(41.502.808)	(402.426.695)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.840.889.943	4.787.025.831
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.4	1.215.789.131	278.471.220
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	659.036.203
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	5.5	3.625.100.812	3.849.518.408
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		201.995.589.353	153.705.695.250
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		194.689.999.113	146.370.381.278
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.6	17.746.134.935	19.394.836.295
- Nguyên giá	222		30.161.244.854	31.614.601.960
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(12.415.109.919)	(12.219.765.665)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.7	182.376.098	182.376.098
- Nguyên giá	228		182.376.098	182.376.098
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	5.8	176.761.488.080	126.793.168.885
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		6.810.000.000	6.810.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	5.9	6.810.000.000	6.810.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		495.590.240	525.313.972
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		343.989.200	377.451.987
3. Tài sản dài hạn khác	268	5.10	151.601.040	147.861.985
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		285.930.903.020	218.791.128.201

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2012	31/12/2011
			VND	VND
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		182.898.619.932	112.864.629.982
I. Nợ ngắn hạn	310		109.364.422.724	78.589.740.975
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	5.11	55.839.696.945	21.690.138.637
2. Phải trả người bán	312		16.687.812.994	17.219.824.981
3. Người mua trả tiền trước	313		19.067.801.350	22.316.097.250
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	5.12	478.801.561	1.917.568.643
5. Phải trả người lao động	315		633.169.641	1.056.766.298
6. Chi phí phải trả	316		-	841.869.374
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	5.13	16.051.270.767	12.796.450.326
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		605.869.466	751.025.466
II. Nợ dài hạn	330		73.534.197.208	34.274.889.007
3. Phải trả dài hạn khác	333	5.14	24.033.597.208	17.930.773.120
4. Vay và nợ dài hạn	334	5.15	49.500.600.000	16.250.000.000
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	94.115.887
B. NGUỒN VỐN (400= 410+430)	400		103.032.283.088	105.926.498.219
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.16	103.032.283.088	105.926.498.219
1. Vốn điều lệ	411		85.500.000.000	85.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		9.000.000.000	9.000.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		1.042.907.420	1.042.907.420
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		2.873.965.942	2.590.352.430
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		2.563.133.857	2.346.383.857
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		2.052.275.869	5.446.854.512
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		285.930.903.020	218.791.128.201

Người lập biểu



Phạm Quốc Tài

Kế toán trưởng



Nguyễn Đức Tiến

Giám đốc



Nguyễn Xuân Tiến

Long An, ngày 30 tháng 03 năm 2013



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2012	Năm 2011
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		128.097.434.670	101.080.503.049
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	5.17	128.097.434.670	101.080.503.049
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	5.18	114.416.702.661	84.397.227.604
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		13.680.732.009	16.683.275.445
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.19	2.123.117.716	1.905.103.911
7. Chi phí tài chính	22	5.20	2.661.765.737	2.736.719.855
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.661.765.737	2.736.719.855
8. Chi phí bán hàng	24	5.21	5.963.486.201	5.090.194.333
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5.22	7.120.734.611	7.862.256.116
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-24}	30		57.863.176	2.899.209.052
11. Thu nhập khác	31	5.23	2.461.019.570	2.859.859.799
12. Chi phí khác	32	5.23	410.007.319	104.404.784
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		2.051.012.251	2.755.455.015
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		2.108.875.427	5.654.664.067
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.24	56.599.558	1.319.654.877
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		2.052.275.869	4.335.009.190
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.26	240	507

Người lập biểu



Phạm Quốc Tài

Kế toán trưởng



Nguyễn Đức Tiến



Long An, ngày 30 tháng 03 năm 2013

Giám đốc



Nguyễn Xuân Tiến

